

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ GIA MẬP**
Số: **01** /2013/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Bù Gia Mập, ngày 29 tháng 7 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Thông qua Đề án Bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc
của dân tộc S'tiêng huyện Bù Gia Mập giai đoạn 2013 - 2018**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 6

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định 05/2011/NĐ-CP ngày 04/3/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ về chiến lược phát triển văn hóa đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020";

Căn cứ Quyết định 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân huyện tại Tờ trình số: 100/TTr-UBND ngày 15/7/2013 về việc đề nghị thông qua Đề án bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc S'tiêng huyện Bù Gia Mập giai đoạn 2013 - 2018; Báo cáo thẩm tra số 06/BC-KTXH ngày 23/07/2013 của Ban Kinh tế - Xã hội và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tham dự kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện nhất trí thông qua Tờ trình số 100/TTr-UBND ngày 15/7/2013 do UBND huyện trình kèm theo Đề án bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc S'tiêng huyện Bù Gia Mập giai đoạn 2013 - 2018, với các nội dung chính như sau:

I. Mục tiêu của Đề án:

1. Mục tiêu tổng quát:

Thông qua việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc S'tiêng sẽ góp phần làm phong phú, đa dạng thêm vốn văn hóa truyền thống của huyện nhà nói riêng, tỉnh Bình Phước và cả nước nói chung. Góp phần thực

hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và “Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”.

Đáp ứng tâm tư nguyện vọng của những nghệ nhân có tâm huyết trong việc tìm kiếm, giữ gìn và phổ biến giá trị văn hóa truyền thống trong đời sống của cộng đồng người S'tiêng. Tạo ra trong quần chúng, nhất là thế hệ trẻ đồng bào nâng cao nhận thức về bảo tồn văn hóa, tự hào về những giá trị văn hóa truyền thống của cha ông, từ đó tự giác tham gia, làm cho những giá trị văn hóa truyền thống không bị mất đi, mà trường tồn và phát triển trong đời sống của cộng đồng người S'tiêng.

Việc bảo tồn và phát huy thực hiện theo các nguyên tắc sau:

Tổ chức hình thành câu lạc bộ duy trì sinh hoạt; mở lớp truyền dạy bằng cách vận động tập hợp những người đam mê yêu thích văn hóa truyền thống để tham gia. Sử dụng những nghệ nhân giỏi có đủ khả năng tham gia giảng dạy.

Việc bảo tồn và phát huy giá trị nhạc cụ và văn nghệ dân gian phải phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của huyện Bù Gia Mập nói chung và chính lợi ích của đồng bào S'tiêng nói riêng.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Hình thành một thế hệ nghệ nhân trẻ là con em đồng bào dân tộc S'tiêng hiểu biết những giá trị văn hóa đặc sắc về các làn điệu dân ca, dân vũ và sử dụng nhạc cụ truyền thống của dân tộc mình.

b) Phấn đấu trên 50% thôn, ấp nơi đồng bào có nghệ nhân hoặc hình thành đội văn nghệ hát dân ca, dân vũ và biết sử dụng nhạc cụ truyền thống.

c) Thành lập và duy trì hoạt động hai câu lạc bộ văn nghệ dân gian dân tộc S'tiêng để phục vụ cộng đồng và quảng bá văn hóa S'tiêng trên phạm vi trong và ngoài huyện.

d) Xây dựng bộ tư liệu tương đối hoàn chỉnh về những giá trị văn hóa đặc sắc của nhạc cụ và văn nghệ dân gian nói riêng của người S'tiêng phục vụ công tác nghiên cứu, bảo tồn và phát huy.

II. Phạm vi của Đề án:

Thực hiện trên hai nội dung quan trọng: khôi phục, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc S'tiêng huyện Bù Gia Mập giai đoạn 2013 - 2018 đối với loại hình nhạc cụ dân gian và âm nhạc dân gian.

III. Nội dung thực hiện Đề án:

1. Truyền dạy Cồng, Chiêng: Tổ chức 02 lớp, mỗi lớp 02 đội (12 người) và mua sắm 02 bộ Cồng, Chiêng.

2. Biên tập và truyền dạy dân ca, dân vũ: Tổ chức 02 lớp dân ca, 02 lớp múa dân gian cho các đối tượng trẻ tuổi, đặc biệt là các em học sinh.

3. Thành lập câu lạc bộ văn nghệ dân gian dân tộc S'tiêng: Tiến hành thí điểm thành lập 02 câu lạc bộ văn nghệ dân gian thuộc hai nhánh chính của người S'tiêng là Bù Lơ và Bù Đek.

4. Xây dựng bộ sưu tập số về bản sắc văn hóa dân tộc S'tiêng: Để phục vụ tốt hơn cho công tác nghiên cứu, phục dựng, bảo tồn các giá trị văn hóa của người S'tiêng cần thiết phải xây dựng bộ sưu tập số về bản sắc văn hóa người S'tiêng dựa trên việc nghiên cứu, tập hợp và số hóa những tài liệu có giá trị cũng như ghi lại, biên tập chi tiết những hoạt động văn hóa diễn ra trong đời sống thường nhật của đồng bào trên chính địa bàn huyện nhà.

IV. Các giải pháp thực hiện:

1. Nâng cao vai trò quản lý Nhà nước :

Nâng cao vai trò lãnh đạo của các cấp Ủy, Đảng, chính quyền địa phương và cả hệ thống chính trị trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện Đề án bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc của dân tộc người S'tiêng. Xem nhiệm vụ bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc của đồng bào S'tiêng là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị trong phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng của từng địa phương.

2. Tăng cường công tác truyền thông, vận động chính cộng đồng người S'tiêng:

Tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức của chính cộng đồng người S'tiêng về những di sản văn hóa của dân tộc mình, xây dựng lòng tự hào với chính di sản đó để tạo động lực huy động cả cộng đồng chung tay bảo tồn văn hóa dân tộc. Tăng cường công tác tuyên truyền tạo sự hiểu biết và ủng hộ của xã hội về bảo tồn, phát huy văn hóa dân tộc thiểu số. Đẩy mạnh quảng bá các sản phẩm văn hóa của đồng bào S'tiêng đến các hoạt động du lịch và các hoạt động kinh tế khác, tranh thủ sự đóng góp, ủng hộ vào nhiệm vụ bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa; tạo điều kiện cho đồng bào được hưởng lợi từ chính những di sản văn hóa mà họ ra sức bảo tồn.

3. Nâng cao vai trò và trách nhiệm của Hội đồng Già làng, già làng, người uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số:

Hội đồng Già làng, già làng, người uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số là những người am hiểu về văn hóa truyền thống, phong tục tập quán, vì vậy cần tranh thủ và nâng cao vai trò, trách nhiệm của họ trong việc tham gia trực tiếp vận động đồng bào cùng tham gia thực hiện Đề án.

4. Bảo tồn từ chính cộng đồng:

Cộng đồng đồng bào dân tộc S'tiêng hiện đang sinh sống trên địa bàn huyện là chủ nhân của những di sản văn hóa do chính cha ông họ để lại. Vì vậy, họ là nhân tố quyết định những di sản văn hóa nào cần bảo tồn, phương cách bảo tồn, sử dụng và khai thác chúng nhằm thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ văn hóa của cá nhân và cộng đồng. Những nội dung trong Đề án sẽ trao cho cộng đồng đồng bào dân tộc S'tiêng vai trò là chủ thể, quyết định lựa chọn loại hình và cách thức bảo tồn, Nhà nước giữ vai trò định hướng và hỗ trợ.

5. Huy động các nguồn lực cho công tác bảo tồn:

Đây là việc thực hiện chính sách lớn của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào dân tộc thiểu số người S'tiêng. Mặc dù huyện còn nhiều khó khăn, nhưng để đảm bảo kinh phí khi triển khai, tổ chức thực hiện thì ngân sách huyện cần đảm bảo để triển khai đầy đủ các nội dung trong Đề án và tiến độ đề ra. Trong quá trình thực hiện, huyện sẽ tranh thủ thêm từ các nguồn lực khác như: xã hội hóa, kêu gọi, vận động các tổ chức, cá nhân, đơn vị hoạt động kinh tế trong và ngoài huyện; khuyến khích các địa phương, các ngành, các đoàn thể hỗ trợ cho công tác bảo tồn dưới mọi hình thức. Đặc biệt là từ chính cộng đồng người S'tiêng góp sức người, sức của để chung tay góp phần thực hiện gìn giữ những di sản văn hóa quý báu của dân tộc mình.

6. Khuyến khích, ưu đãi các nghệ nhân:

Khuyến khích, ưu đãi đối với các nghệ nhân tiêu biểu là người đồng bào tham gia tích cực, nhiệt huyết vào quá trình bảo tồn để kịp thời động viên tinh thần và ý thức trách nhiệm của họ trong việc gìn giữ và phát huy bản sắc dân tộc.

V. Kinh phí:

Tổng kinh phí để triển khai thực hiện Đề án trong giai đoạn 2013 - 2018 là: **1.449.000.000 đồng (Một tỷ bốn trăm bốn mươi chín triệu đồng)**, trong đó:

1. Nguồn vốn từ ngân sách huyện: 1.349.000.000 đồng.
2. Kinh phí huy động từ nhân dân đóng góp: 100.000.000 đồng.

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện, hàng năm báo cáo Hội đồng nhân dân huyện. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của Hội đồng nhân dân và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Bù Gia Mập khóa II, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 25 tháng 7 năm 2013 và có hiệu lực thi hành sau 7 ngày, kể từ ngày thông qua./

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Sở VH-TT & DL;
- TT.HU, TT.HĐND-UBND huyện;
- UBNDTTQVN huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện;
- TT.HĐND, UBND các xã;
- LĐVP, K/toán, CVVP HĐND-UBND;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Dương Văn Dũng



DỰ TRÙ KINH PHÍ

Kinh phí triển khai thực hiện Đề án Bảo tồn và phát huy một số nét văn hóa đặc sắc của dân tộc S'tiêng huyện Bù Gia Mập giai đoạn 2013-2018

(Kèm theo Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐND ngày 29/7/2013 của HĐND huyện Bù Gia Mập)

STT	NỘI DUNG ĐẦU TƯ	KINH PHÍ ĐẦU TƯ (ĐVT: Triệu đồng)					
		Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Cộng
A	NGUỒN VỐN TỪ NGÂN SÁCH CỦA ĐỊA PHƯƠNG	402	330	172	290	155	1.349
1	Mua sắm công chiêng	200					200
2	Mở lớp dạy truyền dạy đánh công chiêng	152		152			304
3	Mở lớp truyền dạy dân ca		110		110		220
4	Mở lớp truyền dạy múa dân gian		110		110		220
5	Xây dựng bộ sưu tập số bản sắc văn hóa người S'tiêng					95	95
6	Hỗ trợ hoạt động, biểu diễn của 02 câu lạc bộ văn nghệ:	20	20	20	20	20	100
7	Tổ chức các buổi biểu diễn phục vụ quần chúng cho đội văn nghệ dân gian và tham gia các đợt giao lưu văn hóa DTTS	30			50		80
8	Xây dựng chương trình nghệ thuật đặc sắc về văn hóa S'tiêng phục vụ Liên hoan VH TT các dân tộc TS toàn tỉnh và phục vụ công chúng		60				60
9	Sơ kết, tổng kết Đề án		30			40	70
B	NGUỒN VỐN HUY ĐỘNG TỪ SỨC DÂN	20	30	20	20	10	100
	Đóng góp bằng bằng hiện vật, ngày công lao động	20	30	20	20	10	100
	TỔNG CỘNG (A+B)	422	360	192	310	165	1.449

Một tỷ bốn trăm bốn mươi chín triệu đồng./.